

CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN MUCANGCHAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN MUCANGCHAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MUCANGCHAI AGRICULTURAL PRODUCTS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MUCANGCHAI AGRICULTURAL PRODUCTS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110684472

3. Ngày thành lập: 12/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40, ngách 1/16 phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916646589

Fax:

Email: Minhphongdre@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Loại trừ: Hoạt động Đấu giá)	4610(Chính)
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4649
7.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng các loại nấm.	0118
8.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
9.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
10.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
11.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Loại trừ: Hoạt động Đầu giá)	8299
13.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
15.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; - Tư vấn chứng khoán)	7490
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
18.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
19.	Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: - Sản xuất bột thô: Sản xuất bột mỳ, yến mạch, thức ăn hoặc viên thức ăn từ lúa mỳ, lúa mạch đen, yến mạch, ngô và các hạt ngũ cốc khác; - Sản xuất bột gạo; - Xay rau: Sản xuất bột hoặc thức ăn từ các loại đậu, các rễ thân cây hoặc các hạt ăn được khác; - Chế biến đồ ăn sáng từ ngũ cốc; - Sản xuất bột hỗn hợp hoặc bột đã trộn sẵn làm bánh mỳ, bánh quy và bánh ngọt.	1061
20.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
21.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Sản xuất các thức ăn và món ăn chế biến sẵn (đã chế biến và nấu chín) và được bảo quản (chẳng hạn bảo quản ở dạng đông lạnh hoặc đóng hộp). Các món ăn này thường được đóng gói và dán nhãn để bán lại, nhóm này không bao gồm món ăn tiêu dùng ngay như trong nhà hàng.	1075
22.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ: Hoạt động Đầu giá)	4791
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: Hoạt động Đầu giá)	4799
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

